TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tư do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HNGĐ–ST.
Ngày 10/9/2019.
V/v "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Ngọc Thanh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đỗ Ngọc Sơn;
2. Ông Nguyễn Công Chiểu.
Thư ký phiên toà: Ông Ngô Hoàng Tùng – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 198/2019/TLST–HNGĐ, ngày 22 tháng 7 năm 2019 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST–HNGĐ, ngày 28 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lý Thị L- Sinh năm 1982.
Địa chỉ: Tổ 29, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.
2. Bị đơn: Anh Chảo Văn P - Sinh năm 1981.
Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 7 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lý Thị L trình bầy: Chị và anh Chảo Văn P tự nguyện về chung sống với nhau từ tháng 10/1998, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương, không đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Sau khi về chung sống, chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P sống hòa thuận đến đầu năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau. Anh Chảo Văn P thường xuyên đi uống rượu say về có lời nói xúc phạm chị Lý Thị Lợi, cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc. Mâu thuẫn giữa chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P đã được hai bên gia đình trao đổi nhưng không khắc phục được mà ngày càng trầm trọng hơn. Khi xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, từ năm 2014 chị Lý Thị Lđã cắt

chuyển hộ khẩu về nhà bố mẹ đẻ sinh sống tại Tổ 29, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai, không chung sống cùng anh Chảo Văn P nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể quay về chung sống với nhau được nữa nên chị Lý Thị Lđề nghị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giải quyết cho chị được ly hôn với anh Chảo Văn P.

Về con chung: Quá trình chung sống, chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P có hai con chung là cháu Chảo Quang Đ - Sinh ngày 02/11/1999 và cháu Chảo Văn N - Sinh ngày 01/5/2003. Hiện nay cả hai cháu đang sống cùng với anh Chảo Văn P. Khi ly hôn, đối với cháu Chảo Quang Đ đã trưởng thành chị Lý Thị Lkhông yêu cầu giải quyết, đối với cháu Chảo Văn N, chị Lý Thị Lđề nghị Tòa án giải quyết giao cho anh Chảo Văn P tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Chảo Văn N đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Lý Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và quyền, nghĩa vụ chung về tài sản: Trong thời gian chung sống, chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P có tạo dựng được một số tài sản chung, khi ly hôn chị Lý Thị Lđể lại cho các con, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, nên khi ly hôn chị Lý Thị Lkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Chảo Văn P trình bày: Về quan hệ hôn nhân, anh Chảo Văn P thừa nhận chung sống với chị Lý Thị Ltừ tháng 10/1998 đến năm 2014, chỉ tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán ở địa phương, không đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Anh Chảo Văn P cũng xác định trong quá trình chung sống, anh và chị Lý Thị Lcó cuộc sống chung đến đầu năm 2014 thì phát sinh mẫu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do tính cách của hai vợ chồng không hòa hợp, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, cuộc sống của anh và chị Lý Thị Lsống không có hạnh phúc. Ngay sau khi xẩy ra mâu thuẫn, chị Lý Thị Lđã chuyển về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, anh và chị Lý Thị Lkhông còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị Lý Thị Lxin ly hôn, anh Chảo Văn P đồng ý ly hôn để mỗi người ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Anh Chảo Văn P thừa nhận, anh và chị Lý Thị Lcó hai con chung là cháu Chảo Quang Đ - Sinh ngày 02/11/1999 và cháu Chảo Văn N - Sinh ngày 01/5/2003. Hiện cả hai cháu đều khỏe mạnh và đang sống với anh Chảo Văn P. Khi ly hôn, cháu Chảo Quang Đ đã trưởng thành anh Chảo Văn P không yêu cầu giải quyết, đối với cháu Chảo Văn N, anh Chảo Văn P đề nghị Tòa án giải quyết giao cho anh trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Chảo Văn N đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Chảo Văn P không yêu cầu chị Lý Thị Lphải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và quyền, nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Chảo Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, các đương sự giữ nguyên ý kiến của mình như trong quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về hôn nhân:* Nguyên đơn, chị Lý Thị L khởi kiện xin ly hôn với anh Chảo Văn P, nguyên nhân là do trong cuộc sống chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra cãi nhau, Anh Chảo Văn P thường xuyên đi uống rượu say về có lời nói xúc phạm chị Lý Thị Lợi, cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc.

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai của các đương sự phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với chứng cứ do nguyên đơn giao nộp. Đại diện Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai đã xác định "*Chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P, trong cuộc sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau. Từ năm 2014 chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P đã sống ly thân, chị Lý Thị Lđã cắt chuyển hộ khẩu về nhà bố mẹ đẻ ở tại Tổ 29, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai, không chung sống cùng anh Chảo Văn P nữa"*. Như vậy, đã chứng minh tình trạng hôn nhân của chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P đã trầm trọng; mục đích của hôn nhân không đạt được, nên chị Lý Thị Lyêu cầu được ly hôn với anh Chảo Văn P là có căn cứ.

Quá trình giải quyết tại Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P đều thừa nhận, chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P chung sống với nhau từ tháng 10/1998 đến năm 2014, chỉ tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán ở địa phương, không đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật, lời khai của các đương sự phù hợp với xác nhận của Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Do đó, hôn nhân giữa chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P là hôn nhân không hợp pháp, chung sống với nhau không đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, là trái quy định tại điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Hôn nhân không hợp pháp, không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng. Do đó cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P là phù hợp với khoản 2, điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung:* Chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P có 02 con chung là cháu Chảo Quang Đ - Sinh ngày 02/11/1999 và cháu Chảo Văn N - Sinh ngày 01/5/2003. Hiện cháu Chảo Quang Đ và cháu Chảo Văn N đang sống với anh Chảo Văn P; cháu Chảo Quang Đ đã trưởng thành chị Lý Thị Lkhông yêu cầu giải quyết, đối với cháu Chảo Văn N, chị Lý Thị Lđề nghị Tòa án giải quyết giao cho anh Chảo Văn P tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Chảo Văn N đủ 18 tuổi. Chị Lý Thị Lphải cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy: Ý kiến của nguyên đơn chị Lý Thị Lvề việc nuôi con chung phù hợp với ý kiến của con chưa thành niên là cháu Chảo Văn N và phù hợp với nguyện vọng của anh Chảo Văn P khi giải quyết vụ án. Vì vậy, cần giao cháu Chảo Văn N - Sinh ngày 01/5/2003 cho anh Chảo Văn P tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến đủ 18 tuổi là phù hợp với các Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, .

[3] *Về cấp dưỡng:* Anh Chảo Văn P không yêu cầu chị Lý Thị Lphải dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản chung và quyền, nghĩa vụ chung về tài sản:* Chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Chị Lý Thị Lphải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1, Điều 9; khoản 1, Điều 14; khoản 2, Điều 53; Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Về hôn nhân*: Tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị Lý Thị Lvà anh Chảo Văn P là vợ chồng.

2. *Về con chung*: Giao cho anh Chảo Văn P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Chảo Văn N - Sinh ngày 01/5/2003 đến đủ 18 tuổi.

Chị Lý Thị Lkhông phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Lý Thị Lcó quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Lý Thị Lphải chịu 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000109 ngày 22 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (02);
- Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;
- UBND xã Bản Cầm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Lưu tập án VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Ngọc Thanh